

CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 89 - Lời phạm thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ không được tha thứ.

Ma-thi-ơ 12:22-37: Bấy giờ có kẻ đem đến cho Đức Chúa Jêsus một người mắc quỷ ám, đui và câm; Ngài chữa cho, đến nỗi người câm nói và thấy được. Chúng lấy làm lạ, mà nói rằng: Có phải người đó là con cháu vua Đa-vít chăng? Song những người Pha-ri-si nghe vậy, thì nói rằng: Người này chỉ nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa quỷ mà trừ quỷ đó thôi. Đức Chúa Jêsus biết ý tưởng họ, thì phán rằng: Một nước mà chia xé nhau thì bị phá hoang; một thành hay là một nhà mà chia xé nhau thì không còn được. Nếu quỷ Sa-tan trừ quỷ Sa-tan, ấy là tự nó chia xé nhau; thì nước nó làm sao còn được ư? Và nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỷ, thì con các người nhờ ai mà trừ quỷ ư? Bởi đó, chính chúng nó sẽ xử đoán các người vậy. Mà nếu ta cậy Thánh Linh của Đức Chúa Trời để trừ quỷ, thì nước Đức Chúa Trời đã đến tận các người. Hay là, có lẽ nào, ai vào nhà một người mạnh sức để cướp lấy của, mà trước không trói người mạnh sức ấy được sao? Phải trói người rồi mới cướp của nhà người được. Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thấu hiệp với ta, thì tan ra. Ấy vậy, ta phán cùng các người, các tội lỗi và lời phạm thượng của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ chẳng được tha đâu. Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời này hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha. Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. Hỡi dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Vả, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.

Kể từ khi Đức Chúa Jêsus bắt đầu thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, rất nhiều người đã được Chúa chữa lành cho, ứng nghiệm Lời của Đức Chúa Trời phán qua tiên tri Ê-sai.

Ê-sai 42:1-8: Này, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lẽ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là danh ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng ta cho những tượng chạm!

Ê-sai 61:1-3: Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xúc dầu cho ta, đặt膏 tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt膏 cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; đặt膏 năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; đặt膏 yên ủi mọi kẻ buồn rầu; đặt膏 ban mỡ hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển.

Lời của Đức Chúa Trời đã phán rất rõ ràng, quyền phép khiến cho người ta được giải cứu, giải phóng, giải thoát và được chữa lành đó là bởi chính Thần của Ngài hành động qua đầy tớ của Ngài, tức là qua những người được Đức Chúa Trời chọn lựa, là những người mà Đức Chúa Trời lấy làm đẹp lòng. Đức Chúa Trời đã phán rõ ràng, ấy chính là Danh của Ngài được tỏ ra để cứu dân của Ngài, chứ không có một thần nào khác có thể làm được công việc này, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời cai trị tất cả mọi sự, như Ngài đã phán với Môi-se rằng: **Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm câm, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải ta là Đức Giê-hô-va chăng?** (Xuất Ê-díp-tô ký 4:11)

Các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si vốn không phải do Đức Giê-hô-va chỉ định, mà họ là những người tự ý nhảy vào chức vụ của Môi-se, tức là chức vụ của người giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời

cho dân Y-sơ-ra-ên, để chiếm đoạt sự vinh hiển của Đức Chúa Trời. Những nn này trở thành công cụ của ma quỷ, ngăn trở con đường cứu rỗi của Đức Chúa Trời dành cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên.

Ma-thi-ơ 23:1-4 & 13: Bấy giờ Đức Chúa Jêsus phán cùng dân chúng và môn đồ Ngài rằng: Các thầy thông giáo và người Pha-ri-si đều ngồi trên ngai của Môi-se. Vậy, hãy làm và giữ theo mọi điều họ đã bảo các người; nhưng đừng bắt chước việc làm của họ, vì họ nói mà không làm. Bọn ấy buộc những gánh nặng khó chịu, để trên vai người ta, còn mình thì không muốn động ngón tay vào.... Khốn cho các người, thầy thông giáo và người Pha-ri-si, là kẻ giả hình! vì các người đóng nước thiên đàng trước mặt người ta; các người không vào đó bao giờ, mà có ai muốn vào, thì lại ngăn trở.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng Ngài không tự đến thế gian này, nhưng Đức Chúa Cha đã sai Ngài đến và Chúa Jêsus đến thế gian này để làm cho luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên được vững lập, vậy thì Lời Chúa Jêsus phán về các lời người ta nói phạm thượng đến Đức Thánh-Linh có liên quan đến luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hay không?

Xuất Ê-díp-tô ký 20:7: Người chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi.

Chữ **làm chơi** chép trong câu 7 này, đó là chữ **שָׁוָה**- shav, số 7723 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *vô nghĩa, rỗng tuếch, ý nghĩ sai lầm, điều tin tưởng sai lầm, sự nói dối, không đúng sự thật, sự tàn phá, sự làm ra hư không, sự vô hiệu, sự làm cho không có kết quả;*

Lê-vi ký 24:16: Ai nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va hẳn sẽ bị xử tử; cả hội chúng sẽ ném đá nó: mặc dầu nó là kẻ khách ngoại bang hay là sanh trong xứ, hễ khi nào nói phạm đến danh Đức Giê-hô-va, thì sẽ bị xử tử.

Chữ **nói phạm** được chép trong mạng lệnh này, đó là chữ **נָקַב**- naqab, số 5344 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Nói chọc, nói hành, đục khoét, xuyên thủng, sự châm chọc, chích, báng bổ, lăng mạ, nguyên rủa, công kích với thái độ quấy rầy, làm phiền muộn.*

Trong thời Cựu Ước, danh từ **Đức Thánh-Linh** chỉ được nhắc đến ba (3) lần mà thôi, nhưng người ta nói là **Thần của Đức Giê-hô-va**.

Thi Thiên 51:11: Xin chớ từ bỏ tôi khỏi trước mặt Chúa, cũng đừng cất khỏi tôi **Thánh Linh Chúa**.

Psalms 51:11: Cast me not away from thy presence; and take not **thy holy Spirit** from me.

Ê-sai 63:10-11: Song họ đã bội nghịch, đã làm cho **Thần thánh Ngài** buồn rầu, Ngài bèn trở làm thù địch với họ, và chính mình Ngài chinh chiến cùng họ. Bấy giờ dân nhớ lại ngày xưa, về Môi-se và dân sự người, mà nói rằng: Nào Đấng đã làm cho dân và người chăn bầy vật mình ra khỏi biển ở đâu? Nào Đấng đã đặt **Thần thánh mình** giữa dân sự ở đâu?

Isaiah 63:10-11: But they rebelled, and vexed **His holy Spirit**: therefore he was turned to be their enemy, and he fought against them. Then he remembered the days of old, Moses, and his people, saying, Where is he that brought them up out of the sea with the shepherd of his flock? where is he that put **His holy Spirit** within him?

Cụm từ **Thần của Đức Giê-hô-va** được chép trong Kinh-thánh phần Cựu ước tất cả là mười chín (19) lần.

Ê-sai 11:2: **Thần của Đức Giê-hô-va** sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va.

Isaiah 11:2: And the Spirit of the LORD shall rest upon him, the spirit of wisdom and understanding, the spirit of counsel and might, the spirit of knowledge and of the fear of the LORD;

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán gì về **Thần của Đức Giê-hô-va** và **Đức Thánh-Linh** liên quan với nhau như thế nào.

Giăng 4:24: Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.

Đức Chúa Trời là Thần, Ngài là Thánh và chính Đức Chúa Trời đã phán Ngài là Thánh và là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên và như vậy Đức Giê-hô-va là Đức Thánh-Linh, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

Thi Thiên 71:22: Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi cũng sẽ dùng đàn cầm mà ngợi khen Chúa, tán mỹ sự chân thật của Chúa; Hỡi **Đấng Thánh** (the Holy One) của Y-sơ-ra-ên, tôi sẽ dùng đàn sắt mà ca tụng Ngài.

Thi Thiên 89:18: Vì Đức Giê-hô-va là cái khiến của chúng tôi, **Đấng Thánh** (the Holy One) của Y-sơ-ra-ên là Vua chúng tôi.

Châm ngôn 9:10: Kính sợ Đức Giê-hô-va, ấy là khởi đầu sự khôn ngoan; Sự nhìn biết Đấng Thánh, (the Holy One) đó là sự thông sáng.

Trong ngôn ngữ của hệ thống Tin-Lành của người Việt-nam, người ta xưng Danh Đấng Thánh (Đức Giê-hô-va) là Đức Thánh-Linh, còn những người nói tiếng Anh (English) thì xưng Danh Ngài là **Holy Spirit**, tức là Đức Thánh-Linh hay là **Thần Linh Thánh**, hoặc trong khi cầu nguyện, người ta xưng Danh Ngài là **Holy Father (Cha Thánh)**.

Như vậy, **Đức Giê-hô-va là Đức Thánh-Linh, là Đức Chúa Cha, là Đấng ban sự sống cho muôn vật và Ngài là Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng Tự Hữu, Hằng Hữu.**

Trong thực tế, những người tin kính Đức Chúa Trời và biết Danh của Ngài là Giê-hô-va thì không có một người nào dám mở miệng ra để xúc phạm Ngài hay phỉ báng Ngài hoặc nói các lời mang tính phạm thượng đến Danh của Ngài, nhưng cái lưỡi của người ta là một quan thể rất khó cai trị, bởi vì nó là một chi thể nhỏ trong một thân thể xác thịt, tự nó không thể cử động hay nói được ra một lời nào, nhưng nó sẽ làm việc khi có một quyền lực sai khiến nó, hoặc do chính tâm trí (trí khôn của xác thịt người ta) hoặc bởi tâm linh của người ấy (trong trường hợp được Đức Thánh-Linh cai trị), hoặc bị quyền lực của ma quỷ cầm buộc mà nói theo ý chúng.

Ma-thi-ơ 12:22-27: Bấy giờ có kẻ đem đến cho Đức Chúa Jê-sus một người mắc quỷ ám, đui và câm; Ngài chữa cho, đến nỗi người câm nói và thấy được. Chúng lấy làm lạ, mà nói rằng: Có phải người đó là con cháu vua Đa-vít chăng? Song những người Pha-ri-si nghe vậy, thì nói rằng: Người này chỉ nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa quỷ mà trừ quỷ đó thôi. Đức Chúa Jê-sus biết ý tưởng họ, thì phán rằng: Một nước mà chia xé nhau thì bị phá hoang; một thành hay là một nhà mà chia xé nhau thì không còn được. Nếu quỷ Sa-tan trừ quỷ Sa-tan, ấy là tự nó chia xé nhau; thì nước nó làm sao còn được ư? Và nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỷ, thì con các ngươi nhờ ai mà trừ quỷ ư? Bởi đó, chính chúng nó sẽ xử đoán các ngươi vậy.

Những người dân được chứng kiến quyền phép của Đức Chúa Jê-sus chữa lành người bị ma quỷ cầm buộc trong sự mù và câm, thì ngạc nhiên và họ hỏi nhau rằng: **Có phải người đó là con cháu vua Đa-vít chăng?** Điều đó có nghĩa rất nhiều người Giu-đa và Y-sơ-ra-ên sống trong xứ đó có được nghe về Đấng Christ ra từ dòng vua Đa-vít, nhưng họ không hề được dạy dỗ cách đầy đủ về Đấng Christ, nhưng vì cơ họ có nhu cầu và nghe người ta đồn về Danh đấng tiên tri ở Na-xa-rét nên họ đem những người thân của mình, là những người có nhu cầu cần được chữa lành đến với Ngài, để được chữa lành, chứ không phải đến với Đấng Christ để được nhận biết Ngài và thờ phượng Ngài.

Cho đến tận những ngày sau rốt này, hàng tỷ người đang sống trên đất này được nghe đến Danh Đức Chúa Jê-sus và hầu như hết thảy các dân sống trên trái đất này đều biết ngày lễ Giáng Sinh, nhưng không phải tất cả những người nói *chúc mừng Giáng Sinh* thì đều biết rõ nguồn gốc của ngày đó, vì thế cho nên người ta vui mừng vì ngày đó họ được nghỉ, vì cơ hội thương mại, vui chơi và vì cơ không hiểu rõ ý nghĩa thật của ngày đó và những sự liên quan đến ngày đó, nên nhiều người mang danh là người tin Chúa đã vi phạm nghi thức cùng những lời nói, hành động của họ dành cho cái ngày đó trở thành kẻ phỉ báng Chúa, bôi nhọ Danh Chúa và họ trở thành kẻ thờ lạy ma quỷ, mà tự họ không nhận biết hành động của họ là phạm tội.

Lê-vi ký 5:17: Khi nào ai phạm một trong các điều răn của Đức Giê-hô-va mà không tự biết, và làm điều không nên làm, thì ai đó sẽ mắc lỗi và mang lấy tội mình.

Đức Chúa Trời biết rõ loài người hay thần tượng con người và thờ lạy loài người, nên khi Ngài sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian này, Đức Chúa Trời đã khiến người ta không nhớ chính xác ngày mà Con một Ngài được sanh ra trong xác thịt như xác thịt loài người trên đất này, nhưng người ta có thể nhớ được kỳ và tháng mà Con một của Ngài đã được sanh ra trong xác thịt, theo như luật pháp mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, mà sự Con một Ngài sanh ra cũng làm chứng cho luật pháp đó nữa.

Lê-vi ký 23:33-34&41-44: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy truyền cho dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ngày rằm tháng bảy này là lễ lều tạm, trải qua bảy ngày đặt tôn kính Đức Giê-hô-va. Mỗi năm, vào tháng bảy, các ngươi phải giữ lễ này cho Đức Giê-hô-va như vậy trong bảy ngày. Ấy là một lệ định đời đời cho dòng dõi các ngươi. Hết thảy ai sanh trong dòng Y-sơ-ra-ên sẽ ở trại trong bảy ngày, hầu cho dòng dõi các ngươi biết rằng khi ta đem dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, ta cho họ ở trong những trại: Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các ngươi. Ấy vậy, Môi-se truyền cho dân Y-sơ-ra-ên biết các lễ của Đức Giê-hô-va là lễ nào.

Nguyên văn trong tiếng Hê-bơ-rơ không nói là **lễ lều tạm**, nhưng là **lễ về đền tạm**: Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 34 như sau: **Speak unto the children of Israel, saying, the fifteenth day of this seventh month shall be the feast of tabernacles for seven days unto the LORD.**

Tháng Bảy (7) của dân Y-sơ-ra-ên được gọi là tháng Tishri, tức là vào khoảng giữa của tháng Chín (9) và tháng Mười (10) của lịch thế giới.

Lễ đền tạm của dân Y-sơ-ra-ên kéo dài bảy ngày và Đức Chúa Jê-sus đã sanh ra trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của loài người chúng ta vào một trong bảy ngày của lễ đền tạm và như vậy, ngày Đức Chúa Jê-sus được sanh ra trong xác thịt là mùa Thu, tức là một ngày trong các ngày giữa tháng 9 và tháng 10 chứ không phải là mùa Đông và càng không phải là ngày 25 tháng 12 như truyền thuyết của người ta.

Vì căn cứ theo ngày thiên sứ báo tin cho Ma-ri về việc Đức Chúa Trời đã chọn người để Con một Ngài nhập thể làm người, thì khoảng 9 tháng 10 ngày của một kỳ thai nghén, thì Đức Chúa Jê-sus đã sanh ra đúng vào những ngày đầu của bảy ngày lễ đền tạm của dân Y-sơ-ra-ên, chứ không thể là mùa đông và ngày 25 tháng 12 như người ta đồn, vì như vậy bà Ma-ri sẽ phải chịu thai Chúa Jê-sus sớm hơn tới bốn mươi tuần lễ!

Dẫu vậy, Đức Chúa Jê-sus vẫn vui lòng khi người ta tin và vui mừng vì cơ Ngài đã sanh ra trong xác thịt để làm giá cứu chuộc loài người vào ngày 25 tháng 12, dù nó không chính xác theo cách của xác thịt, thì vẫn đúng theo ý nghĩa thuộc linh, vì bất cứ khi nào người ta công bố Danh Đức Chúa Jê-sus Christ thì ấy là Con Đức Chúa Trời được sanh ra, còn nếu người ta chỉ tin ngày đó Ngài mới được sanh ra thì sai lầm, vì từ trước khi chưa có một vật nào trong vũ trụ này, thì Ngài đã được sanh ra bởi Đức Chúa Cha rồi.

Điều chúng ta đang nói trong khuôn khổ của bài này là môi miệng người ta hay nói phạm thượng mà không biết, đó là sự thiếu hiểu biết và cũng có người nói ra trong sự cay đắng, hận thù, ganh ghét, đố kỵ vì cơ công việc của Đức Thánh-Linh hành động trên những đầy tớ của Đức Chúa Trời.

Về sự phạm thượng vì thiếu sự hiểu biết đó là, người ta ngộ nhận qua lời nói về công việc của Đức Thánh-Linh thành thành công việc của ma quỷ.

Trong những ngày cuối năm, khi người ta nô nức chuẩn bị cho ngày lễ Giáng Sinh, nhiều nơi gọi là Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ (gồm nhiều loại hệ phái), người ta đã tổ chức phát quà cho các em nhỏ trong Hội-thánh của họ dưới hình thức truyền khẩu, đó là người ta mặc quần áo của người thợ thông ống khói (theo truyền thuyết của người Hà-lan) thay vì mặc áo màu tối để thông ống khói, thì lại mặc áo đỏ, đội mũ chóp đỏ và mang giày hài đỏ với cái tên Santa Claus. Cái tên Santa Claus được biết đến vào thế kỷ 18 tại xứ Dutch Hà-lan, là nick name của một tu sỹ tên thật là Nicholas, biệt danh là “*cha của ngày giáng sinh*”, Kris Kringle gọi tắt là Santa, theo tục truyền của người phương Tây, cứ vào tối ngày 24 tháng 12 hàng năm, người ta đem quà cho các em nhỏ để các em có quà của đêm trước của ngày Giáng sinh. Nhưng các nước thuộc châu Âu thì các em lại nhận được quà của Nicholas vào ngày 6 tháng 12.

Ma quỷ đã sử dụng những người không thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ để xuyên tạc ý nghĩa của ngày vui mừng lớn của muôn dân để cướp sự vinh hiển của Đức Chúa Jê-sus Christ, Con một Đức Chúa Trời.

Như vậy, trong ngày trọng đại của Chúa thì người ta đã vì thiếu hiểu biết mà thay vì dâng sự vinh hiển cho Con một Đức Chúa Trời và tạ ơn Đức Chúa Trời đã ban Con một Ngài đến thế gian này để làm giá cứu chuộc nhân loại, thì người ta lại nhường sự vinh hiển của Chúa Jê-sus cho ông già không có thật mang tên Santa-Claus!

Các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si đã vì lòng ganh tỵ của xác thịt mình mà không nhận biết Đức Chúa Jê-sus chính là Đấng Christ mà Kinh-thánh đã chép về Ngài, nên họ đã để cho ma quỷ hợp pháp cầm buộc họ và sử dụng môi miệng của những người đó mà nói phạm thượng, nghịch lại công việc của Đức Thánh-Linh, là Đấng đang ngự trong Đức Chúa Jê-sus và hành động qua Ngài.

Ma-thi-ơ 12:24: Song những người Pha-ri-si nghe vậy, thì nói rằng: Người này chỉ nhờ Bê-ên-xê-bun là chúa quỷ mà trừ quỷ đó thôi.

Bê-ên-xê-bun là một danh xưng của Sa-tan. Khi những người Pha-ri-si nói với những người đang có mặt tại đó rằng Chúa Jê-sus đã nhờ quyền lực của quỷ Bê-ên-xê-bun, là chúa của quỷ để trừ quỷ thì ấy là họ đã phỉ báng quyền phép của Đức Thánh-Linh, là quyền phép mà Đức Chúa Cha đã ban Thánh-Linh của Ngài ngự trên Đức Chúa Jê-sus cách không chừng mực.

Người ta coi rẻ những lời mình nói mà không biết rằng, họ đã cung cấp cho ma quỷ quyền hợp pháp để phỉ báng Chúa và hợp pháp để cung cấp bằng chứng về sự phạm thượng đó lên trước mặt Đức Chúa Trời, Quan án công bình của cả vũ trụ này, để xét xử những người đã nói các lời ngu dại đó.

Đức Chúa Jêsu đã phán với những người đang có mặt chung quanh Ngài và với những người Pha-ri-si biết rằng, chỉ những người ngu dại mới nói những lời thiếu trí hiểu đó, vì trước khi người ta nói, người ta phải suy nghĩ sau khi đã lấy sự khôn ngoan của mình để nhìn nhận mọi sự mà người ta đã được nghe và thấy bằng chính cái tai và mắt của mình.

Ma-thi-ơ 12:25-27: Đức Chúa Jêsu biết ý tưởng họ, thì phán rằng: Một nước mà chia xé nhau thì bị phá hoang; một thành hay là một nhà mà chia xé nhau thì không còn được. Nếu quỷ Sa-tan trừ quỷ Sa-tan, ấy là tự nó chia xé nhau; thì nước nó làm sao còn được ư? Và nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỷ, thì con các người nhờ ai mà trừ quỷ ư? Bởi đó, chính chúng nó sẽ xử đoán các người vậy. (Ma-thi-ơ 12:25-27)

Trong Lời phán của Đức Chúa Jêsu với những người Pha-ri-si, chúng ta thấy có một sự phán xét và là một sự rửa sả cho dòng dõi của những người Pha-ri-si và những người sống như những người Pha-ri-si trong thời kỳ sau rốt này, đó là chính những người Pha-ri-si và con cháu của họ đang bị ma quỷ cầm buộc, cần được giải cứu, nhưng người ta không thể tự làm được công việc này, mà chỉ có Đức Chúa Jêsu Christ mới có được quyền phép này mà thôi, vậy nếu họ phán xét Chúa Jêsu sử dụng quyền lực của ma quỷ để trừ quỷ, thì chính họ và con cháu họ sẽ không còn hy vọng được sự giải cứu nữa, vì *ma quỷ đến để cướp giết và huỷ diệt, còn Chúa Jêsu đã đến, hầu cho chiên được sự sống và được sự sống dư dật.*

Nếu những người Pha-ri-si (hay người ta) tin Chúa Jêsu mượn quyền lực của ma quỷ thì họ sẽ mong đợi ai để họ và con cháu họ nhận được sự giải cứu khỏi quyền lực của ma quỷ?

Chúa Jêsu phán tiếp: Mà nếu ta cậy Thánh Linh của Đức Chúa Trời để trừ quỷ, thì nước Đức Chúa Trời đã đến tận các người.

Đức Chúa Jêsu đang phán với những người đang có mặt ở chung quanh Ngài, trong đó có những người Pha-ri-si biết rằng, quyền phép mà Ngài đã dùng để trừ ma quỷ đó chính là quyền phép của Đức Thánh-Linh, tức là quyền phép của Thần của Đức Giê-hô-va vạn quân, và đó là dấu hiệu về quyền phép của Nước Đức Chúa Trời mà Đức Chúa Trời đã phán rằng Ngài sẽ ban Nước đó cho Con một Ngài để làm sự giải cứu cho dân của Ngài.

Thi-Thiên 45:1-17: Lòng tôi đầy tràn những lời tốt; Tôi nói điều tôi vịnh cho vua; Lưỡi tôi như ngòi viết của văn sĩ có tài. Ngài xinh đẹp hơn hết thảy con trai loài người; Ân điển tràn ra nơi môi Ngài: Vì vậy, Đức Chúa Trời đã ban phước cho Ngài đến đời đời. Hỡi Đáng mạnh dạn, hãy đai gươm nơi hông, là sự vinh hiển và sự oai nghi của Ngài. Vì cơ sự chân thật, sự hiền từ, và sự công bình, hãy lấy sự oai nghi Ngài cưỡi xe lướt tới cách thẳng trắn; Tay hữu Ngài sẽ dạy cho Ngài những việc đáng kính. Các mũi tên Ngài bén nhọn, bắn thấu tim kẻ thù nghịch vua; Các dân đều ngã dưới Ngài. Hỡi Đức Chúa Trời, ngôi Chúa còn mãi đời nọ qua đời kia; Bình quyền nước Chúa là một bình quyền ngay thẳng. Chúa ưa sự công bình, và ghét điều gian ác; Cho nên Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời của Chúa, đã xức dầu cho Chúa bằng dầu vui vẻ trỗi hơn đồng loại Chúa. Các áo xông Ngài bay mùi thơm một được, trầm hương, và nhục quế; Từ trong đền ngà có tiếng nhạc khí bằng dây làm vui vẻ Ngài. Trong bọn người nữ tôn quý của Ngài có các công chúa; Hoàng hậu đứng bên hữu Ngài, trang sức vàng ô-phia. Hỡi con gái, hãy nghe, hãy suy nghĩ, hãy lắng tai; Khá quên dân sự và nhà cửa cha của con; Thì vua sẽ mộ nhan sắc con; Vì Ngài là chúa con; hãy tôn kính Ngài. Con gái Ty-rơ sẽ đem lễ vật đến, và những người giàu sang hơn hết trong dân sẽ đến cầu ơn con. Công chúa trong đền được rất vinh hiển; Áo xông nàng đều thêu dệt bằng vàng. Nàng sẽ mặc áo gấm ra mắt vua; Các nữ đồng trinh là bạn đi theo nàng sẽ được đưa đến Ngài. Họ sẽ được dẫn đến có sự vui vẻ và khoái lạc, mà vào đền vua. Các con trai Ngài sẽ thay cho tổ phụ Ngài; Ngài sẽ lập họ làm quan trưởng trong khắp thế gian. Tôi sẽ làm cho danh Ngài được nhắc lại trong các đời; Vì cơ ấy các dân tộc sẽ cảm tạ Ngài đời đời không thôi.

Thi-Thiên 45 này do con cháu của Cô-rê viết ra trong thời gian vua Sa-lô-môn kết hôn với con gái vua Pha-ra-ôn của xứ Ê-díp-tô, nhưng nội dung không phải dành cho vua Sa-lô-môn. Mặc dù người ta xếp thứ tự là Thi-Thiên 45, nhưng không phải là thứ tự về thời gian Thi-Thiên đó được viết ra trong các Thi-Thiên được chép trong Kinh-thánh.

Cả Kinh-thánh đều làm chứng về Đức Chúa Jêsu Christ, dù các Thi-Thiên được viết ra trong bối cảnh mà người ta có thể hiểu không đúng về nội dung, nhưng Thi-Thiên đó là do Đức Thánh-Linh cảm động mà người

ta chép xuống dành cho Đức Chúa Jêsu Christ. Những người chuyên lòng suy gẫm Lời Chúa trong Kinh thánh sẽ nhận biết được các lời cao trọng được dùng trong các Thi-Thiên đó không phải dành cho loài người xác thịt trên đất này, nhưng cho Vua Chí Cao và những người được gọi là hoàng hậu đây là nói về các tôi tớ của Đức Chúa Jêsu Christ và chữ đền Vua là nói về thiên đàng, nơi những người thuộc về Đức Chúa Jêsu Christ sẽ được ra mắt Đức Chúa Trời trong thành thánh của Ngài.

Các thầy thông giáo và những người Pha-ri-si khoe mình là người có luật pháp của Đức Chúa Trời nhưng những gì mà môi miệng họ đã nói ra đó đã tố cáo họ là những kẻ đã làm cho luật pháp của Đức Giê-hô-va ra sự nói dối, họ là những người làm công gian ác, những kẻ từ chối máu nơi gương mình.

Vua Đa-vít đã thấy được quyền phép của Nước Thiên đàng qua chức vụ của ông và qua Thi-Thiên, vua Đa-vít đã ngợi khen Nước của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 145:1-21: **Hỡi Vua, là Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ tôn cao Ngài, Chúc tụng danh Ngài đến đời đời vô cùng. Hằng ngày tôi sẽ chúc tụng Chúa. Ngợi khen danh Chúa đến đời đời vô cùng. Đức Giê-hô-va là lớn và đáng ngợi khen thay; Sự cao cả Ngài không thể dò xét được. Dòng dõi nầy sẽ ca tụng công việc Chúa cho dòng dõi kia, và rao truyền việc quyền năng của Chúa. Tôi sẽ suy gẫm về sự tôn vinh oai nghi rực rỡ của Chúa, và về công việc lạ lùng của Ngài. Người ta sẽ nói ra sự năng lực về việc đáng kinh của Chúa; Còn tôi sẽ rao truyền sự cao cả của Chúa. Người ta sẽ truyền ra kỷ niệm về sự nhân từ lớn của Chúa, và hát lớn lên sự công bình Chúa. Đức Giê-hô-va hay làm ơn, có lòng thương xót, chậm nóng giận, và đầy sự nhân từ. Đức Giê-hô-va làm lành cho muôn người, sự nhân từ Ngài giáng trên các vật Ngài làm nên. Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đấng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xòe tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài. Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho. Đức Giê-hô-va bảo hộ những kẻ yếu mền Ngài, song hủy diệt những kẻ ác. Miệng tôi sẽ đồn ra sự ngợi khen Đức Giê-hô-va; Nguyện cả loài xác thịt chúc tụng danh thánh của Ngài, cho đến đời đời vô cùng.**

Những người Pha-ri-si và các thầy thông giáo không hề mơ ước về Nước Đức Chúa Trời, vì đối với xác thịt của họ, một ngày được người ta tôn trọng là họ mãn nguyện và đó là cái lòng của họ, vì thế cho nên khi Đức Chúa Jêsu đến, mộng vàng của họ bị lung lay bởi vì mọi người đều kéo theo Chúa Jêsu, Đấng mà người ta gọi là **tiên tri ở Na-xa-rét**, đã làm đảo lộn ngôi vị mà họ đã tự nhảy vào chiếm đoạt.

Vào những ngày sau rốt này, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa cũng đã hành động như những người Pha-ri-si trong thời kỳ Chúa Jêsu thi hành chức vụ trên đất Y-sơ-ra-ên vậy, những kẻ đó lấy làm sợ hãi và bất an khi họ thấy quyền phép của Đức Thánh-Linh được thi hành qua những người được Ngài kêu gọi và được Ngài xúc dầu cho để rao giảng Tin-Lành với quyền phép của Nước Đức Chúa Trời. Những người mang danh là người chân bầy, là thầy giảng Tin-Lành đó đã hòa với nhau để vu cáo chức vụ của những người được Đức Thánh-Linh xúc dầu cho và họ đã nhại lại giọng điệu của những người Pha-ri-si rằng, *bây giờ ma quỷ cũng làm phép lạ!* Họ không dám nói các phép lạ đó là của ma quỷ, nhưng họ nói người ta rằng, *hãy coi chừng, vì ma quỷ cũng làm phép lạ!* Ngụ ý của họ nói rằng có thể lẫn các phép lạ đó đến từ ma quỷ ! Họ cấm dân sự nói tiếng lạ trong hội đó và nếu ai đó nói tiếng lạ, thì những người đó có thể bị đuổi ra khỏi hội của họ. Họ ngăn cấm dân sự của họ không được xem các sách nói đến những sự lạ lùng về âm phủ, về địa ngục, về thiên đàng, là các sách được chép xuống theo mạng lệnh của Đức Chúa Jêsu Christ, Đấng đã cho phép những người được Ngài chọn được gặp Ngài nơi thiên đàng và được Ngài cho thấy những sự dưới âm phủ, trong địa ngục và những người đó có trách nhiệm viết xuống để làm chứng lại những sự mà Đức Chúa Jêsu Christ đã cho họ được thấy đó, để nhắc nhở, để tỉnh thức những người tin Chúa còn đang sống trên thế gian này, hầu cho Hội-thánh của Ngài nhận biết trách nhiệm của mình trước các mạng lệnh cùng các điều răn mà Ngài đã phán dạy, cũng như khi xưa, Đức Chúa Jêsu đã cho sứ đồ Giảng được thấy và sứ đồ Giảng đã chép xuống trong sách Khải huyền vậy.

Khi xưa, các thầy thông giáo dòng Pha-ri-si đã ngăn trở và hãm ép Nước Đức Chúa Trời thể nào, thì những ngày sau rốt này, những người mang danh là người chăn bầy, là những người tự ý nhảy vào nhà Chúa và tự đặt mình vào ngôi của Môi-se mà không phải do Đức Thánh-Linh chỉ định hay kêu gọi, những kẻ đó là những giáo sư giả, những kẻ chăn thuê lấy lương nuôi mình, chiếm đoạt sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, nhưng chẳng lo đến công việc của Đức Giê-hô-va, không nhận biết tình cảnh của bầy chiên đang bị trần trụi, loã lồ, không hiểu biết Kinh-thánh, với thân thể xác thịt mang đầy các vết thương mà không được chữa lành, mở miệng ra thì đều nói phạm đến công việc của Đức Thánh-Linh, thật như Lời Chúa đã phán:

Ê-xê-chi-ên 13:1-23: Có lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, là những kẻ đang nói tiên tri, và hãy bảo cho những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình rằng: Hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những tiên tri đại dốt, theo thần riêng mình, mà chưa từng thấy gì cả. Hỡi Y-sơ-ra-ên, các tiên tri nguoi cũng như những con cáo trong chốn hoang vu! Các người chưa lên nơi phá tan, và không xây tường cho nhà Y-sơ-ra-ên, đặng đứng vững trong cơn chiến trận nơi ngày Đức Giê-hô-va. Chúng nó đã thấy sự phỉnh phờ, và sự bói khoa giả dối. Chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va phán, (song Đức Giê-hô-va đã không sai chúng nó), và chúng nó khiến người ta mong cho lời mình được ứng nghiệm. Khi ta chưa từng phán, mà các người nói rằng: Đức Giê-hô-va có phán, vậy các người há chẳng thấy sự hiện thấy phỉnh phờ và nói sự bói khoa giả dối, hay sao? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va có phán như vậy: Vì các người nói những lời giả dối, thấy những sự phỉnh phờ, nầy, ta nghịch cùng các người, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Tay ta sẽ nghịch cùng những tiên tri thấy sự hiện thấy phỉnh phờ, bói những sự giả dối. Chúng nó sẽ không dự vào hội bàn dân ta nữa, không được ghi vào sổ nhà Y-sơ-ra-ên nữa, và không vào trong đất của Y-sơ-ra-ên; các người sẽ biết ta là Chúa Giê-hô-va. Thật vậy, bởi chúng nó lừa dối dân ta mà rằng: Bình an; mà chẳng có bình an chi hết. Khi có ai xây tường, nầy, chúng nó trét vôi chưa sùi bọt lên! Hãy nói cùng những kẻ trét vôi chưa sùi bọt rằng tường ấy sẽ xiêu đổ. Mưa to sẽ xảy đến. Hỡi mưa đá lớn, bay sẽ sa xuống; và gió bão sẽ xé rách nó. Nầy, khi tường sụp xuống, người ta há chẳng nói cùng các người rằng: Chớ nào vôi mà các người đã trét trên tường ở đâu? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ nhân giận khiến gió bão xé rách nó; ta sẽ nhân cơn thanh nộ sai mưa dầm đến, và nhân sự tức giận sai mưa đá lớn phá diệt nó. Cũng vậy, ta sẽ dỡ cái tường mà các người đã trét vôi chưa sùi bọt, xô nó suốt đất, đến nỗi chân nền bày ra. Tường sẽ đổ, các người sẽ bị diệt giữa nó, và biết rằng ta là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ làm trọn cơn giận nghịch cùng tường và kẻ trét vôi chưa sùi bọt như vậy: và ta sẽ nói cùng các người rằng: Tường chẳng còn nữa, kẻ trét vôi cũng vậy; tức là các tiên tri của Y-sơ-ra-ên nói tiên tri về Giê-ru-sa-lem, xem sự hiện thấy bình an cho thành ấy, mà không có bình an, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Hỡi con người, người khá xây mặt nghịch cùng các con gái của dân nguoi, là những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình; và người khá nói tiên tri nghịch cùng chúng nó. Bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những đàn bà vì mọi cùi tay may gối, và y theo tầm thước mà làm khăn cho đầu, để săn linh hồn. Ủa, kìa! các người muốn săn linh hồn dân ta, và giữ linh hồn nó để làm lợi cho mình hay sao? Các người vì mấy nhấm mạch nha, mấy miếng bánh mà làm nhục ta giữa dân ta, các người nói dối dân ta, là kẻ nghe lời dối trá các người, để mà giết những kẻ không đáng chết, cho sống những kẻ không đáng sống. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Nầy, ta ghét những cái gối của các người, vì bởi đó các người săn linh hồn như đánh bầy chim; ta sẽ xé ra khỏi cánh tay các người, và thả linh hồn mà các người đã săn, như chim bay đi. Ta cũng sẽ xé khăn các người, cứu dân ta ra khỏi tay các người, chúng nó sẽ không ở trong tay các người để bị săn nữa; bấy giờ các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va. Vì các người lấy sự dối trá làm buồn lòng kẻ công bình mà ta chưa từng làm cho lo phiền, và các người làm mạnh tay kẻ dữ đặng nó không xây bỏ đường xấu mình để được sống, vì cơ đó, các người sẽ không thấy sự hiện thấy thỉnh phờ, và không bói khoa nữa. Ta sẽ cứu dân ta thoát khỏi tay các người, và các người sẽ biết ta là Đức Giê-hô-va.

Những người mang danh là người chăn bầy mà chẳng phải bởi Đức Thánh-Linh chỉ định kia có thể gọi họ là những giáo sư giả của thời kỳ sau rốt này, như điều mà Đức Chúa Jêsus đã từng phán rằng: **Vì trong những ngày ấy có tai nạn, đến nỗi từ ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất cho đến bây giờ chưa hề có như vậy, và về sau cũng sẽ chẳng hề có nữa. Nếu Chúa chẳng giảm bớt các ngày ấy, thì không**

có sanh vật nào được cứu; song vì có những kẻ Ngài đã chọn, nên Ngài đã giảm bớt các ngày ấy. Khi ấy, đầu có ai bảo các người rằng: Kia, Đấng Christ ở đây, hay là Ngài ở đó, thì chớ tin. Những christ giả, tiên tri giả sẽ nổi lên, làm những dấu lạ phép lạ, nếu có thể được thì họ cũng dỗ dành chính những người được chọn. Hãy giữ lấy, ta đã nói trước cho các người cả. Trong những ngày ấy, sau kỳ tai nạn, mặt trời sẽ tối tăm, mặt trăng chẳng chiếu sáng nữa, các ngôi sao sẽ tự trên trời rớt xuống, và thế lực các tầng trời sẽ rung động. Bấy giờ người ta sẽ thấy Con người lấy đại quyền đại vinh ngự đến trên đám mây; Ngài sẽ sai các thiên sứ đặt nhóm những kẻ được chọn ở bốn phương, từ đầu cùng đất cho đến đầu cùng trời. Hãy nghe lời thí dụ về cây vả. Vừa khi nhánh nó trở nên non và nứt lộc, thì biết mùa hạ gần tới. Cũng một lẽ ấy, khi các người thấy các điều đó xảy đến, hãy biết Con người đã tới gần, ở nơi cửa. Quả thật, ta nói cùng các người, dòng dõi này chẳng qua trước khi mọi sự kia xảy tới. Trời đất sẽ qua đi, song lời ta không bao giờ qua đâu. Về ngày và giờ đó, chẳng ai biết chi hết, các thiên sứ trên trời, hay là Con cũng chẳng biết nữa; song chỉ Cha mà thôi. Hãy giữ mình, tỉnh thức; vì các người chẳng biết kỳ đó đến khi nào. Ấy cũng như một người kia đi đường xa, bỏ nhà, giao cho đầy tớ mỗi đứa cai quản một việc, và cũng biểu đứa canh cửa thức canh. Vậy, các người hãy thức canh, vì không biết chủ nhà về lúc nào, hoặc chiều tối, nửa đêm, lúc gà gáy, hay là sớm mai, e cho người về thành lình, gặp các người ngủ chẳng. Điều mà ta nói cùng các người, ta cũng nói cho mọi người: **Hãy tỉnh thức!** (Mác 13:19-37)

Chúa Jêsus đã phán về dòng dõi của những người vô tín, là những kẻ không tin vào các Lời đã chép trong Kinh-thánh nhưng lại tin theo lời của các thầy thông giáo về dòng Pha-ri-si và dòng dõi này vẫn đang còn sanh ra và sống y như những người Pha-ri-si khi xưa vậy, vì ý nghĩa của chữ Pha-ri-si có nghĩa là **“phân tách ra, tách riêng ra”**. Dòng dõi vô tín này sẽ vẫn còn cho đến khi tận thế và khi Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã được cất về thiên đàng rồi, thì bấy giờ, những người thuộc về dòng dõi đó bị bỏ lại trên đất này và những người đó sẽ lên án những người Pha-ri-si, lên án những người chần dốt họ và người ta sẽ nhận biết những kẻ đó là giáo sư giả, đúng như Lời Đức Chúa Jêsus đã phán.

Trong những ngày sau rốt này, trong khi quyền phép của Đức Thánh-Linh đã được ban cho và hành động ở khắp mọi nơi trong nhiều Hội-thánh của Đức Chúa Jêsus Christ trên đất này, thì tại những hội chúng bởi những kẻ là giáo sư giả cai trị đó, vẫn không có được một phép lạ nào được làm ra để những người trong các hội chúng đó được giải cứu, giải phóng, giải thoát và được chữa lành.

Chúa Jêsus phán: **Và nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỷ, thì con các người nhờ ai mà trừ quỷ ư? Bởi đó, chính chúng nó sẽ xử đoán các người vậy.**

Lu-ca 11:19: Nếu ta nhờ Bê-ên-xê-bun mà trừ quỷ, thì con các người nhờ ai mà trừ quỷ? Bởi vậy, chính con các người sẽ làm quan án các người.

Nếu những người vô tín kia cho rằng Chúa Jêsus đã nhờ quyền phép của quỷ để trừ quỷ, thì họ sẽ nhờ ai để giải cứu con cái họ ra khỏi quyền lực của ma quỷ?

Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng duy nhất có quyền phép để trừ ma quỷ mà người ta lại không tin Ngài, thì họ sẽ lấy quyền phép nào khác để nhờ đó mà con cháu họ và chính họ được giải cứu khỏi ma quỷ?

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy.** Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc này nữa, để các người lấy làm lạ lùng. Vả, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thế nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thể ấy. Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán xét cho Con, đặt ai nấy đều tôn kính Con, cũng như tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con đến. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mồ mả nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; ta xét đoán theo điều ta nghe, và sự xét đoán ta là công bình, vì ta

chẳng tìm ý muốn của ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai ta. (Giăng 5:19-30)

Đức Chúa Jêsus cũng phán rằng: **Kìa, ta sai các người đi khác nào như chiên vào giữa bầy muông sói. Vậy, hãy khôn khéo như rắn, đơn sơ như chim bồ câu. Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các người trước tòa án, đánh đòn các người trong nhà hội; lại vì cơ ta mà các người sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các người, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các người chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các người nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các người sẽ từ trong lòng các người nói ra.** (Ma-thi-ơ 10:16-20)

Khi những người tin Chúa nói tiếng lạ (tiếng mới) thì ấy không phải là tự người ta nói mà là tâm linh của họ đã được tái sanh và nhờ các ơn của Đức Thánh-Linh ban cho mà người ta được nói chuyện với Đức Chúa Trời bằng thứ ngôn đến bởi chúa, chứ không phải bởi người ta, như có chép rằng:

Công vụ các sứ đồ 2:1-21: **Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy dẫy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. Và, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sững sờ vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thấy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? Nào người Bạt-thê, Mê-đi, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Cơ-rét (Greek) và Ả-rập nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa làm sao? Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó. Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy chiêm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu.**

1 Cô-rinh-tô 14:1-4: **Hãy nôn nả tìm kiếm tình yêu thương. Cũng hãy ước ao các sự ban cho thiêng liêng (thuộc linh), nhất là sự ban cho nói tiên tri. Vì người nào nói tiếng lạ, thì không phải nói với người ta, bèn là với Đức Chúa Trời, bởi chẳng có ai hiểu (ấy là trong tâm thần mà người kia nói lời mầu nhiệm); còn như kẻ nói tiên tri, thì nói với người ta để gây dựng, khuyên bảo và yên ủi. Kẻ nói tiếng lạ, tự gây dựng lấy mình; song kẻ nói tiên tri, gây dựng cho Hội thánh.**

Như vậy, Đức Chúa Jêsus đã không dùng khả năng của thân thể xác thịt Ngài đã mang đó để làm các phép lạ nhưng là Thần của Đức Giê-hô-va đã hành động trên Ngài và các phép lạ mà Đức Chúa Jêsus đã làm ra đó là quyền phép của Đức Giê-hô-va. Cũng một lẽ đó, các phép lạ mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ cũng như các tông đồ của Ngài đã làm ra và đang tiếp tục được thi hành để trừ ma quỷ, để chữa lành các tật bệnh trên thân thể của những người tin Chúa, cùng các phép lạ khác được làm ra đó cũng là quyền phép của Đức Thánh-Linh, Ngài là Thần của Đức Giê-hô-va vạn quân, hành động qua các tông đồ của Ngài, như có chép:

Mác 16:15-20: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-têm, sẽ được rồi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy Danh Ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành. Đức Chúa Jêsus phán như vậy rồi, thì được đem lên trời, ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững Đạo.**

Khi Đức Chúa Jê-sus đã phán thì Lời của Ngài là Giao-ước, là mạng lệnh và là Luật pháp mà Hội-thánh của Ngài phải vâng phục và làm theo. Nhờ được Đức Chúa Jê-sus Christ bảo lãnh mà những người thuộc về Ngài nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, tức là Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên những người thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ, là những người được ấn chứng bằng huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ - Chiên con của Đức Giê-hô-va mà sự ấn chứng đó được chứng minh bằng sự tái sinh của tâm linh và được nuôi dưỡng bằng Lễ thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống (*được gọi là sữa thiêng của Đạo*). Những người tin Chúa mà chưa được tái sinh, chưa nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, chưa được ấn chứng bởi huyết của Đức Chúa Jê-sus Christ thì những người đó mới chỉ là những người đã thực hành cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jê-sus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình mà thôi, họ còn đang ở trong tình trạng như Lời Chúa đã chép trong sách Giăng đoạn 1 câu 12 & 13 rằng: **Nhưng hề ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.**

Nguyên văn câu 12 không có chữ **quyền phép**, nhưng chép là *Nhưng hề ai bám chặt lấy, giữ chặt lấy, sở hữu lấy (Lời của Đức Chúa Trời), thì Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ban cho người ấy quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực để trở thành con cái của Đức Chúa Trời.*

Những kẻ chăn thuê đã không nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh nên họ không thể hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời chép trong văn tự, vì thế cho nên họ không thể nào mở mắt cho kẻ mù được, vì họ vẫn đang mù (*thuộc linh*), nghĩa là tâm linh của những người đó chưa được sống lại, chưa được tái sinh thì làm thế nào họ có thể khiến những người giống như họ kia lại có thể đi đúng con đường mà Đức Chúa Trời đã ban cho những người thuộc về Ngài sẽ đi trên đó mà trở về nhà Cha trên thiên đàng được?

Rô-ma 8:1-9: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jê-sus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cố tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài.

Những người tin Chúa mà chưa được tái sinh thì những người đó cũng giống như người còn đang trong sự mù, sự điếc tâm linh vậy, nhìn mà chẳng thấy chi, nghe mà chẳng hiểu chi vậy và những người vậy luôn bị sự sợ hãi cầm buộc, khiến họ không dám tin bất cứ điều gì vượt quá sự hiểu biết của xác thịt họ và đó là cái bẫy khiến những người như vậy có thể nói phạm thượng bất cứ khi nào người ta nhìn thấy, nghe thấy những sự mà họ không hiểu biết.

Một trong những người Pha-ri-si đã từng vì sự thiếu hiểu biết mà bắt bớ Hội-thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ cách tàn bạo, nhưng nhờ ân điển của Đức Chúa Jê-sus Christ mà người ấy được giải cứu khỏi sự mù loà tâm linh, mà được trở thành một thánh đồ trung thành với Đức Chúa Jê-sus Christ, người đó là Phao-lô, ông viết: **Ta cảm tạ Đấng ban thêm sức cho ta, là Đức Chúa Jê-sus Christ, Chúa chúng ta, về sự Ngài đã xét ta là trung thành, lập ta làm kẻ giúp việc; ta ngày trước vốn là người phạm thượng, hay bắt bớ, hung bạo, nhưng ta đã đội ơn thương xót, vì ta đã làm những sự đó đang lúc ta ngu muội chưa tin. Ân điển của Chúa chúng ta đã dư dật trong ta, với đức tin cùng sự thương yêu trong Đức Chúa Jê-sus Christ. Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến trong thế gian để cứu vớt kẻ có tội, ấy là lời chắc chắn, đáng đem lòng tin trọn vẹn mà nhận lấy; trong những kẻ có tội đó ta là đầu. Nhưng ta đã đội ơn thương xót, hầu cho Đức Chúa Jê-sus Christ tỏ mọi sự nhین nhục của Ngài ra trong ta là kẻ làm đầu, để dùng ta làm gương cho những kẻ sẽ tin Ngài được sự sống đời đời. Nguyên xin sự tôn quý, vinh hiển đời đời vô cùng về nơi Vua muôn đời, không hề hư nát, không thấy được, tức là Đức Chúa Trời có một mà thôi! A-men. Hỡi Ti-mô-thê, con ta, sự răn bảo mà ta truyền cho con, theo các lời tiên tri đã chỉ về con, tức là, phải nhờ**

những lời đó mà đánh trận tốt lành, cầm giữ đức tin và lương tâm tốt. Mấy kẻ đã chối bỏ lương tâm đó, thì đức tin họ bị chìm đắm: trong số ấy có Hy-mê-nê và A-léc-xan-đơ, ta đã phó cho quỷ Sa-tan rồi, hầu cho họ học biết đừng phạm thượng nữa. (1 Ti-mô-thê 1:12-20)

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsu phán về nguyên tắc mà chúng ta cần phải hiểu biết và nắm vững.

Ma-thi-ơ 12:28-29: **Mà nếu ta cậy Thánh Linh của Đức Chúa Trời để trừ quỷ, thì nước Đức Chúa Trời đã đến tận các người. Hay là, có lẽ nào, ai vào nhà một người mạnh sức để cướp lấy cửa, mà trước không trói người mạnh sức ấy được sao? Phải trói người rồi mới cướp cửa nhà người được.**

Khi quyền lực của ma quỷ cầm buộc xác thịt của một người nào, khiến người đó làm tội mọi cho chúng, thì nếu người đó muốn nhận được sự giải cứu của Đức Chúa Trời, thì việc trước hết là quyền lực của ma quỷ đồn luy trong thân thể xác thịt của người đó phải bị trói buộc rồi những người thi hành chức vụ giải cứu đó mới có thể đuổi ma quỷ ra khỏi thân thể xác thịt của người kia được. Quyền phép duy nhất có thể trói buộc được quyền lực của ma quỷ đó là thuộc về Đức Thánh-Linh, Thần của Đức Giê-hô-va vạn quân, Đấng đã tạo nên muôn vật, trong có các thiên binh, thiên sứ trên trời và loài người trên đất này.

Đức Thánh-Linh sẽ không trực tiếp làm các công việc thuộc về trách nhiệm của loài người, nhưng những người được Đức Chúa Jêsu Christ bảo lãnh cho sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh và những người đó sẽ nhân Danh Đức Chúa Jêsu Christ mà thi hành chức vụ mà họ đã được Đức Chúa Jêsu Christ giao cho. Trong Danh của Đức Chúa Jêsu Christ mà các tội tớ của Ngài sẽ đuổi ma quỷ ra khỏi những người bị chúng ám, chữa lành những người bị bệnh tật, như Chúa Jêsu đã phán: **Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.** (Mác 16:17-18)

Chúa Jêsu đã phán về nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời mà những người nào tin Ngài và noi theo Ngài sẽ nhận được quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và bấy giờ, nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà những người thuộc về Đức Chúa Jêsu Christ sẽ thi hành công việc như Ngài đã làm vậy.

Đức Chúa Jêsu đã phán về quyền phép này cho các môn đồ của Ngài rằng: **Còn ta, ta bảo (các) người rằng: Người là Phi-e-rơ, ta sẽ lập Hội thánh ta trên đá nầy, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.** Đoạn, Ngài cấm môn đồ đừng nói cho ai biết rằng Ngài, Đức Chúa Jêsu, là Đấng Christ. (Ma-thi-ơ 16:18-20)

Ma-thi-ơ 12:30-37: **Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thâm hiệp với ta, thì tan ra. Ấy vậy, ta phán cùng các người, các tội lỗi và lời phạm thượng của người ta đều sẽ được tha; song lời phạm thượng đến Đức Thánh Linh thì sẽ chẳng được tha đâu. Nếu ai nói phạm đến Con người, thì sẽ được tha; song nếu ai nói phạm đến Đức Thánh Linh, thì dầu đời nầy hay đời sau cũng sẽ chẳng được tha. Hoặc cho là cây tốt thì trái cũng tốt, hoặc cho là cây xấu thì trái cũng xấu; vì xem trái thì biết cây. Hời dòng dõi rắn lục; bay vốn là loài xấu, làm sao nói được sự tốt? Bởi vì do sự đầy dẫy trong lòng mà miệng mới nói ra. Người lành do nơi đã chứa điều thiện mà phát ra điều thiện; nhưng kẻ dữ do nơi đã chứa điều ác mà phát ra điều ác. Vả, ta bảo các người, đến ngày phán xét, người ta sẽ khai ra mọi lời hư không mà mình đã nói; vì bởi lời nói mà người sẽ được xưng là công bình, cũng bởi lời nói mà người sẽ bị phạt.**

Đức Chúa Jêsu đã cảnh cáo tất cả mọi người từ những người chưa biết Chúa đến những người tin Chúa và với tất cả mọi chức vụ mà người ta đã và sẽ nhận lãnh, hoặc bởi Chúa hoặc bởi người ta, vì Đức Chúa Trời không tây vị ai bao giờ và Ngài sẽ đãi người ta tùy theo các lời mà Ngài đã nghe người ta nói.

Căn cứ theo mạng lệnh của Chúa Jêsu thì người ta không phải chờ cho đến ngày tận thế thì sự phán xét mới xảy ra, nhưng là ngay khi người ta nói lời phạm thượng (*ngịch lại Đức Thánh-Linh*) thì sự phán xét liền được thi hành.

Câu 30 chép: **Ai không ở với ta, thì nghịch cùng ta; ai không thâm hiệp với ta, thì tan ra.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ³⁰**He that is not with me is against**^{G2596} **me; and he that gathereth**^{G4863} **not with me scattereth**^{G4650} **abroad**^{G4650}. Có nghĩa là: **Ai không cùng với Ta là chống lại Ta, và người nào không hiệp một với Ta thì sẽ tan tác khắp nơi.**

Sự phán xét của Đức Chúa Trời về tội nói phạm thượng sẽ là ngay lập tức trên chính kẻ phạm tội đó và

truyền sang ngay cho con cháu của người ấy nữa (nếu con cháu của người đó chưa nhận được sự cứu rỗi bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và được ấn chứng bởi quyền phép của Đức Thánh-Linh).

Sự phán xét mà Đức Chúa Jêsus đã phán đó được thi hành qua nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời, đó là không phải do người ta vô tình mà nói phạm thượng, nhưng là từ cái lòng của người ta đã không dành sự tôn trọng, tôn kính cho Đức Chúa Trời và như vậy, như cái gốc của cây đó mang chất gì thì trái của nó sẽ tỏ ra những sự nó có vậy. Đức Chúa Trời sẽ khiến những sự trong lòng của người ta phải bị lộ ra để bị xét đoán.

Người tin Chúa thì phải cẩn thận giữ cái lòng của mình theo như Lời Chúa đã phán dạy:

Châm ngôn 4:20-27: Hỡi con, hãy chăm chỉ về các lời ta, Khá nghiêng tai nghe những bài giảng thuyết ta. Các lời ấy chớ để xa khỏi mắt con, Hãy giữ lấy nơi lòng con. Vì lời ấy là sự sống cho người nào tìm được nó, và sự khỏe mạnh cho toàn thân thể của họ. Khá cẩn thận giữ tấm lòng của con hơn hết, Vì các nguồn sự sống do nơi nó mà ra. Con hãy dẹp ra sự gian tà của miệng, và bỏ cách xa con sự giả dối của môi. Mắt con hãy ngó ngay trước mặt, và mí mắt con khá xem thẳng trước mặt con. Hãy ban bằng cái nẻo của chân con đi, và lập cho vững vàng các đường lối con, chớ xây qua bên hữu hay bên tả; Hãy dời chân con khỏi sự ác.

Cái lòng của người ta như cái gốc của cây. Nếu người nào còn chăm bón cho cái lòng của mình bằng những sự mà thế gian đeo đuổi và thờ lạy, thì người đó vẫn thuộc về thế gian. Những người ham muốn sự sống của thế gian sẽ không thể nào theo Chúa được, vì như Chúa Jêsus đã phán: **Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoảng khoát dẫn đến sự hư mất, kẻ vào đó cũng nhiều. Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít.** (Ma-thi-ơ 7:13-14)

Nếu chúng ta muốn nhận được những trái của sự sống đời đời cho linh hồn mình, thì phải dọn cái lòng của mình cho được sạch khỏi những sự ham muốn của thế gian này. Hãy chọn Lời Đức Chúa Trời, là nguồn nước sống cho linh hồn mình và hãy chăm tưới cái lòng của mình qua sự suy gẫm Lời Đức Chúa Trời mỗi ngày và hãy ham muốn những sự trên trời, tức là những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời, cùng hết lòng trông đợi sự trở lại của Đức Chúa Jêsus Christ. Khi chúng ta suy gẫm Lời của Đức Chúa Trời và nghĩ về thiên đàng, thì Đức Thánh-Linh biết chúng ta đang thêm khát điều gì và Ngài sẽ đãi cái lòng của chúng ta cách nghiêm túc, vì chúng ta không còn là con trẻ nữa, mọi sự suy nghĩ, mọi toan tính của chúng ta đều lộ ra trước mắt Chúa, vì thế cho nên những người tin Chúa chớ để cho ma quỷ cám dỗ và lừa dối rằng, *chỉ khi nào người ta làm công việc của mình rồi thì Chúa mới xét đoán!*

Khải huyền 3:14-22: Người cũng hãy viết cho thiên sứ của Hội thánh Lao-đi-xê rằng: Này là lời phán của Đấng A-men, Đấng làm chứng thành tín chân thật, Đấng làm đầu cội rễ cuộc sáng thế của Đức Chúa Trời: Ta biết công việc của ngươi; ngươi không lạnh cũng không nóng. Ước gì ngươi lạnh hoặc nóng thì hay! Vậy, vì ngươi hâm hẩm, không nóng cũng không lạnh, nên ta sẽ nhả ngươi ra khỏi miệng ta. Vả, ngươi nói: Ta giàu, ta nên giàu có rồi, không cần chi nữa; song ngươi không biết rằng mình khổ sở, khốn khó, nghèo ngặt, đui mù và lỏa lồ. Ta khuyên ngươi hãy mua vàng thử lửa của ta, hầu cho ngươi trở nên giàu có; mua những áo trắng, hầu cho ngươi được mặc vào và điều xấu hổ về sự trần truồng ngươi khỏi lộ ra; lại mua thuốc xức mắt đặt thoa mắt ngươi, hầu cho ngươi thấy được. Phàm những kẻ ta yêu thì ta quở trách sửa phạt; vậy hãy có lòng sốt sắng, và ăn năn đi. Này, ta đứng ngoài cửa mà gõ; nếu ai nghe tiếng ta mà mở cửa cho, thì ta sẽ vào cùng người ấy, ăn bữa tối với người, và người với ta. Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài. Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh!

VĂN-CHÂU